

Bình Phước, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Số: 64 /BC-TA

TÓM TẮT BÁO CÁO
Kết quả công tác Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước năm 2022,
phương hướng nhiệm vụ năm 2023
(Số liệu từ 01/11/2021 – 31/10/2022)

Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Bình Phước đã có Báo cáo số 63/BC-TA về kết quả công tác năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 gửi tới các đại biểu. Nay xin báo cáo tóm tắt như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1.1. Công tác thụ lý và giải quyết các loại án

TAND hai cấp đã thụ lý 7.457 vụ, việc; giải quyết 5.620 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 75,36%. So với cùng kỳ năm 2021, số án thụ lý giảm 175 vụ, giải quyết giảm 258 vụ (*Cùng kỳ thụ lý 7.632 vụ, việc; giải quyết 5.878 vụ, việc*). Số án còn lại đang tiếp tục giải quyết 1.837 vụ, việc. Cụ thể:

- Công tác giải quyết án hình sự: TAND hai cấp thụ lý 1.367 vụ/2.787 bị cáo, giải quyết 1.159 vụ/2.272 bị cáo, đạt tỷ lệ 84,78%. So với cùng kỳ năm 2021, số thụ lý tăng 83 vụ, giải quyết tăng 75 vụ (*Cùng kỳ, thụ lý 1.284 vụ/2.535 bị cáo, giải quyết 1.084 vụ/1.968 bị cáo*). Còn lại 208 vụ/515 bị cáo.

Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung 42 vụ (trong đó cấp tỉnh 09 vụ, cấp huyện 33 vụ); trong đó 06 vụ trả 02 lần, còn lại trả 01 lần. Phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức 153 phiên tòa rút kinh nghiệm về án hình sự.

- Công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động: TAND hai cấp thụ lý 6.036 vụ, việc; giải quyết 4.631 vụ, việc; đạt tỷ lệ 76,53%. So với cùng kỳ năm 2021, số thụ lý giảm 274 vụ, việc; giải quyết giảm 142 vụ, việc (*Cùng kỳ, thụ lý 6.310 vụ, việc; giải quyết 4.773 vụ, việc*). Còn lại 1.405 vụ, việc đang tiếp tục giải quyết.

Phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức 88 phiên tòa rút kinh nghiệm về án dân sự.

- Công tác giải quyết án hành chính: TAND hai cấp thụ lý 54 vụ, giải quyết 30 vụ, còn lại 24 vụ, đạt 55,55%. So với năm 2021, số án thụ lý tăng 16 vụ, giải quyết tăng 03 (*Cùng kỳ, thụ lý 38 vụ, giải quyết 21 vụ*).

1.2. Chất lượng công tác giải quyết án

- Án kháng cáo, kháng nghị: Trong số 5.620 vụ án đã được giải quyết có 403 vụ có kháng cáo, kháng nghị; đã giải quyết 336 vụ, đạt tỷ lệ 83%; tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị trên tổng án đã giải quyết là 7,17%.

- Án bị hủy, bị sửa: Bản án, quyết định TAND hai cấp bị hủy và bị sửa do nguyên nhân chủ quan 45 vụ, chiếm tỷ lệ 0,40% (thấp hơn quy định của TAND



tối cao). So với cùng kỳ 2021, số án bị hủy - sửa do nguyên nhân chủ quan giảm 04 vụ (*Cùng kỳ hủy và sửa do nguyên nhân chủ quan là 49 vụ*).

- Về án tạm đình chỉ: Tổng số 163 vụ, lý do một số vụ án phải chờ kết quả trả lời của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền mới có cơ sở giải quyết (như: ủy thác tư pháp nước ngoài, chờ văn bản trả lời của UBND trong việc giải quyết tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất).

- Án còn lại đang tiếp tục giải quyết: Hiện tại TAND hai cấp còn 1.837 vụ, việc (trong đó có 163 vụ án đang tạm đình chỉ vì lý do khách quan).

1.3. Về xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

TAND cấp huyện đã thụ lý 299 hồ sơ về áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; đã giải quyết 292 việc (quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 287 việc (đưa đi cai nghiện bắt buộc 282, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 05), đình chỉ 01 việc, không áp dụng biện pháp xử lý hành chính 04; đạt 97,65%; còn lại 07 việc đang tiếp tục giải quyết.

Xét miễn giảm thời hạn chấp hành thời gian cai nghiện cho 724 trường hợp (Chon Thành 234 trường hợp, Bù Gia Mập 490 trường hợp).

1.4. Công tác thi hành án hình sự

Đã ban hành 1.594 quyết định thi hành án đối với 1.594 bị án (cấp tỉnh 100 quyết định, cấp huyện huyện 1.494 quyết định). Nhân ngày lễ, Tết nguyên dán, Hội đồng xét giảm án đã tổ chức phiên họp xét và ban hành quyết định giảm thời gian chấp hành hình phạt tù cho 1.283 phạm nhân (không xét 03 trường hợp); Xét tha tù trước thời hạn cho 16 phạm nhân (không xét 01 trường hợp); Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo và giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ 226 trường hợp; Miễn chấp hành hình phạt tù cho 01 trường hợp (do bệnh hiểm nghèo).

1.5. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Công tác kiểm tra nghiệp vụ: kiểm tra thường xuyên 4.996 bản án, quyết định do TAND cấp huyện gửi lên; Tổ chức 01 đợt kiểm tra nghiệp vụ tại 11 TAND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc; kiểm tra đột xuất công tác thi hành án tại TAND thị xã Phước Long. Qua kiểm tra kịp thời phát hiện những sai sót và đề nghị TAND cấp huyện chấn chỉnh đồng thời tổ chức hội nghị sơ kết rút kinh nghiệm công tác 6 tháng đầu năm 2022 bằng hình thức trực tuyến từ điểm cầu trung tâm TAND tỉnh đến 11 điểm cầu TAND cấp huyện, thành phần tham dự là Thẩm phán TAND hai cấp.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: Trong kỳ, TAND hai cấp đã tiếp 21.928 lượt công dân; giải quyết 90/90 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 100%; nhận 15 đơn tố cáo (chuyển 11 đơn theo thẩm quyền), thụ lý 04 đơn, đã giải quyết 03 đơn (trả lời đơn), còn 01 đơn đang trong thời hạn giải quyết, đạt tỉ lệ 93%; việc thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy định và hướng dẫn của TAND tối cao.

1.6. Thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Số vụ việc đương sự có yêu cầu thực hiện theo Luật hòa giải đối thoại là 3.666 vụ, việc; kết quả hòa giải thành và công nhận sự thỏa thuận, đoàn tụ là 2.952 vụ, việc; chuyển sang tố tụng

514 việc; còn lại 200 việc đang tiếp tục tiến hành hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Công tác tổ chức cán bộ, hành chính tư pháp

Đến 31/10/2022, TAND hai cấp tỉnh Bình Phước có 175/206 biên chế được giao. Đội ngũ Thẩm phán đã thực hiện được 96/106 biên chế (*TAND tỉnh: 01 TP cao cấp, 12 TP trung cấp, 01 TP sơ cấp; cấp huyện: 21 TP trung cấp, 62 TP sơ cấp*). Công tác tổ chức cán bộ, thanh tra luôn được quan tâm thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng quy định.

Công tác Hội thẩm nhân dân: Tổng số HTND hai cấp là 248 hội thẩm, đã tổ chức 01 đợt tập huấn cho HTND TAND hai cấp về kinh nghiệm xét xử trong các vụ án dân sự, án hình sự, án hành chính.

3. Công tác khác

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm, bên cạnh việc tuyên truyền tại các phiên tòa tại trụ sở, TAND tỉnh còn phối hợp tổ chức được 02 phiên tòa giả định thu hút sự tham gia của trên 1.000 học sinh, sinh viên trường Dân tộc Nội trú và trường Cao Đẳng Bình Phước cơ sở 2 tại Chơn Thành;

TAND hai cấp đã phối hợp tổ chức được 239 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp (bình quân mỗi Thẩm phán tổ chức 2,4 phiên); Phối hợp tổ chức được 52 phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội khóa XV. Có 4.099 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được công bố trên cổng thông tin điện tử của TAND;

Trong năm đã đăng cai tổ chức thành công Hội thi đua số IV – TAND các tỉnh Miền Đông nam bộ chào mừng kỷ niệm 77 năm ngày truyền thống Tòa án nhân dân từ ngày 15-16/8 tại thành phố Đồng Xoài, với sự tham gia của 10 tỉnh trong cụm và 05 bộ môn thi đấu.

4. Đánh giá chung

Trong năm, Ban lãnh đạo TAND tỉnh đã tập trung chỉ đạo sớm giải quyết các loại án, nhất là các vụ án được xác định là án phức tạp, kéo dài được ngành và cấp ủy quan tâm. Số án giải quyết được 5.620 vụ, việc; bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết là 4,87 vụ/tháng; chất lượng xét xử chuyển biến tích cực, không kết án oan người không có tội và không bỏ lọt tội phạm. Các vụ án trọng điểm, phức tạp được xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật; việc hòa giải trong các vụ, việc dân sự được quan tâm và đạt tỷ lệ cao; 100% bản án, quyết định có hiệu lực được thi hành đúng quy định. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác xây dựng ngành, tổ chức cán bộ, hành chính - tư pháp, Hội thẩm nhân dân được quan tâm, chú trọng.

Việc thực hiện Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án đạt hiệu quả cao, trong năm đã tiến hành hòa giải thành và ra quyết công nhận được 2.952 vụ, việc. Nếu cộng cả số liệu này thì trong năm TAND tỉnh giải quyết được 8.572 vụ, việc (đây là lý do lý giải cho việc số án giải quyết và thụ lý năm 2022 đều giảm).

5. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của TAND tối cao. Cụ thể hóa nội dung Nghị quyết của Ban cán cán sự đảng, Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của Tòa án, xây dựng kế hoạch bám sát về các nhiệm vụ cải cách tư pháp, chú trọng mục tiêu đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án; chú trọng công tác hòa giải, đối thoại trong giải quyết các vụ việc dân sự và khiếu kiện hành chính theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Vì công lý”, theo chủ đề xuyên suốt của TAND: “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, “Trách nhiệm, kỷ cương, vì công lý” với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI,XII,XIII) của Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, các phong trào thi đua của Trung ương và địa phương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế xử lý trách nhiệm đối với người giữ chức danh tư pháp trong TAND (theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án TAND tối cao), gắn với tiếp tục thực hiện Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán (theo Quyết định số 87/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn giám sát Thẩm phán quốc gia). Tăng cường chỉ đạo kiểm tra nghiệp vụ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, chấn chỉnh những sai sót, hạn chế, nhất là những hạn chế dẫn đến án bị hủy, sửa do nguyên nhân của Thẩm phán.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tư pháp; tổ chức phiên tòa trực tuyến (khi được trang bị đủ phương tiện) và tổ chức hiệu quả các phiên tòa rút kinh nghiệm, đảm bảo chỉ tiêu mỗi Thẩm phán phải thực hiện ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm trong năm. Nghiêm túc thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các bản án, quyết định đủ điều kiện của Tòa án trên Công thông tin điện tử TAND.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả công tác của TAND tỉnh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNV, TCCB.



Phạm Thị Bích Thủy